TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐIỆN BÀN** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 81/2019/QĐST-HNGĐ	*Điện Bàn, ngày 13 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN, TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ vào Điều 212, 213, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 79/2019/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2019 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Ông Nguyễn Xuân N, sinh năm: 1990

2. Bà Phạm Thị Bích H, sinh năm: 1990

Cùng địa chỉ: Thôn S, xã T, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Xuân N và ông Phạm Thị Bích H kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Điện Tiến, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Quan hệ hôn nhân giữa ông Nguyễn Xuân N và bà Phạm Thị Bích H là hợp pháp. Trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn dẫn đến không còn tình cảm với nhau, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông Nguyễn Xuân N và bà Phạm Thị Bích H thuận tình ly hôn và yêu cầu Tòa án công nhận.

[2] Về quan hệ con chung: vợ chồng có 02 con chung.

- Nguyễn Xuân A, sinh ngày: 24/7/2014

- Nguyễn Thiên N, sinh ngày: 01/9/2016

Các đương sự thỏa thuận: Giao con Nguyễn Xuân A và Nguyễn Thiên N cho ông Nguyễn Xuân N trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Nguyễn Xuân N không yêu cầu bà

Phạm Thị Bích H cấp dưỡng nuôi con chung. Bà Phạm Thị Bích H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

[4] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Xuân N và bà Phạm Thị Bích H chịu 300.000 đồng.

Xét thấy: Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Xuân N và bà Phạm Thị Bích H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung

Giao con Nguyễn Xuân A, sinh ngày 24/7/2014 và Nguyễn Thiên N, sinh ngày 01/9/2016 cho ông Nguyễn Xuân N trực tiếp nuôi dưỡng.

Ông Nguyễn Xuân N không yêu cầu bà Phạm Thị Bích H cấp dưỡng nuôi con chung. Bà Phạm Thị Bích H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Tự giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Xuân N và bà Phạm Thị Bích H phải chịu 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu số 0001867 ngày 04/5/2019 của Chi cục Thi hành dân sự thị xã Điện án Bàn. Ông Nguyễn Xuân N và bà Phạm Thị Bích H đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã Điện Bàn;
- UBND xã Điện Tiến;
- Lưu.

Trịnh Thị Thúy Vân